

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH Nâng bậc lương thường xuyên	Mã hiệu: QT.NB.10
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/09/2021

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Hoa	Đặng Hữu Bình	Trần Hữu Khanh
Chữ ký			 
Chức vụ	Chuyên viên	Chánh Văn phòng	Phó Giám đốc

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH Nâng bậc lương thường xuyên	Mã hiệu: QT.NB.10
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/09/2021

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự và cách thức thực hiện hoạt động Nâng bậc lương thường xuyên.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hoạt động nâng bậc lương thường xuyên.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ;

- Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- VP STNMT: Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường.
- STNMT: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- CBCCVCLĐ: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- CDNN: Chức danh nghề nghiệp.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1 Điều kiện được nâng lương thường xuyên

a) Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương;

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH Nâng bậc lương thường xuyên	Mã hiệu: QT.NB.10
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/09/2021

trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

b) Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên:

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên, cụ thể là:

* Đối với cán bộ, công chức:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

* Đối với viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

c) Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:

Trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại điểm a nêu trên như sau:

* Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

- Cán bộ bị kỷ luật cách chức;
- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

* Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ, công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

* Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH Nâng bậc lương thường xuyên	Mã hiệu: QT.NB.10
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/09/2021

* Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài theo các quy định trên.

* Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng thì thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 2 Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30 tháng 3 năm 2013 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Việc kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên được căn cứ vào hình thức xử lý kỷ luật do cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quyết định theo quy định của pháp luật.

d) Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;
- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;
- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;
- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

đ) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;
- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;
- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điểm này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

e) Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH Nâng bậc lương thường xuyên	Mã hiệu: QT.NB.10
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/09/2021

* Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

* Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

* Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

5.2 Quy trình thực hiện

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến hạn nâng bậc lương thường xuyên có đơn đề nghị nâng lương thường xuyên kèm theo Quyết định nâng lương hoặc bổ nhiệm ngạch/CDNN gần nhất gửi Thủ trưởng đơn vị sử dụng trực tiếp.	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến hạn nâng lương	Khi CBCCVC LĐ đến thời hạn bậc nâng lương thường xuyên	Đơn đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, Quyết định nâng lương hoặc bổ nhiệm ngạch/CDNN gần nhất
B2	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiến hành cuộc họp để xét đề nghị nâng bậc lương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến hạn (gửi Cơ quan quản lý trực tiếp)	Thủ trưởng đơn vị	Ngày 01 hoặc ngày làm việc đầu tiên của tháng mà CBCCVC LĐ có đơn đề nghị	Có biên bản cuộc họp và Tờ trình đề nghị kèm theo
B3	Rà soát và lập danh sách: Đối với các đơn vị sự nghiệp: Sau khi nhận hồ sơ đề nghị nâng bậc lương thường xuyên của các đơn vị, VP tiến hành rà soát, lập danh sách và dự thảo các Quyết định nâng bậc lương thường xuyên của các viên chức đủ điều kiện để nâng bậc lương thường xuyên	Các đơn vị	1 tháng/1 lần	Danh sách CBCCVCLĐ đủ điều kiện để nâng bậc lương thường xuyên

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH Nâng bậc lương thường xuyên	Mã hiệu: QT.NB.10
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/09/2021

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B4	Hoàn thiện hồ sơ: Căn cứ Tờ trình đề nghị, Biên bản họp xét, Danh sách và hồ sơ của cá nhân đủ điều kiện nâng bậc lương (<i>Đơn, Quyết định xếp lương hoặc nâng lương gần nhất</i>) Văn phòng Sở tham mưu cho STNMT Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với CBCCVCLĐ theo quy định.	Văn phòng	03 ngày	Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với CBCCVCLĐ
B5	Lưu trữ hồ sơ: Công chức phụ trách quản lý công chức viên chức thực hiện việc lưu trữ hồ sơ theo quy định.	Văn phòng	Sau khi có Quyết định	

1. BIỂU MẪU

STT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	BM.HCTC.01.01	Danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên

2. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Hồ sơ của cá nhân gồm: Đơn đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, Quyết định nâng lương hoặc bổ nhiệm ngạch/CDNN gần nhất.
2.	Hồ sơ của đơn vị gồm: Tờ trình, Danh sách trích ngang, Biên bản họp xét đề nghị nâng bậc lương thường xuyên cho CBCCVCLĐ.
3.	Quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức.

Chú ý: Hồ sơ được lưu tại Văn phòng, thời gian lưu 2 năm. Sau khi hết hạn, thực hiện việc lưu hồ sơ vào Kho lưu trữ của cơ quan theo quy định.